

## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

**Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2**

#### **I. Các căn cứ:**

Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 được sửa đổi lần 7 theo Quyết định số 45/QĐ - CPNT2 ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Đại hội đồng cổ đông;

Quy chế quản trị của Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 ban hành theo Quyết định số 22/QĐ-CPNT2 ngày 27/4/2011;

Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 do Đại hội đồng Cổ đông ban hành ngày 06/7/2009;

#### **II. Kết quả thực hiện kiểm soát năm 2014:**

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 xin báo cáo tình hình kiểm tra, kiểm soát việc tổ chức hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính năm 2014 tại Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 với các nội dung sau:

##### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2014, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được đại hội đồng cổ đông phê duyệt, sản lượng đạt được 4.763 triệu Kwh đạt 119% kế hoạch.

Tỷ lệ doanh thu, chi phí, lợi nhuận thực hiện năm 2014 so với năm 2013 và so với kế hoạch năm 2014:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện		Tỷ lệ tăng trưởng so với năm trước	Tỷ lệ HT so với kế hoạch 2014 (%)
		Năm 2013	Năm 2014		
1	2	3	4	5 = (4-3)/3	6 = 4/2
<b>1. Tổng doanh thu</b>	<b>5,284,798</b>	<b>5,935,303</b>	<b>7,517,815</b>	<b>26.66%</b>	<b>142.25%</b>
Doanh thu từ sản xuất điện	5,284,798	5,880,998	7,064,917	20.13%	133.68%
Doanh thu từ hoạt động TC		52,969	450,491	750.48%	
Thu nhập khác		1,336	2,407	80.16%	
<b>2. Tổng chi phí</b>	<b>5,277,122</b>	<b>5,927,084</b>	<b>5,926,852</b>	<b>0.00%</b>	<b>112.31%</b>
Chi phí sản xuất điện	4,795,454	5,140,299	5,488,188	6.77%	114.45%
Chi phí tài chính	481,668	786,579	437,192	-44.42%	90.77%
Chi phí khác		206	1,472		
<b>3. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7,676</b>	<b>8,219</b>	<b>1,590,963</b>		<b>20726.46%</b>
<b>4. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>7,676</b>	<b>8,219</b>	<b>1,590,963</b>		<b>20726.46%</b>

#### Nhận xét:

Năm 2014 Công ty đã vận hành nhà máy an toàn, hiệu quả. Đặc biệt việc hoàn thành vượt tiến độ trung tu các tổ máy GT12, ST10 7 ngày và tổ máy GT11 9 ngày nên sản lượng năm đã vượt kế hoạch 19%. Doanh thu sản xuất điện tăng 33,68% so với kế hoạch trong khi chi phí sản xuất điện tăng 14,25%. Kết quả này cũng thể hiện công ty đã thực hiện tốt công tác quản trị chi phí. Các chỉ tiêu định mức kỹ thuật: suất hao nhiệt, điện tự dùng, hóa chất về cơ bản đều đạt và tiết kiệm so với định mức kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt năm 2014 (tiết kiệm được 6,579 tỷ đồng).

Lợi nhuận tăng đột biến ngoài nguyên nhân do hợp đồng mua bán điện đã được ký chính thức và nỗ lực trong công tác chào giá khi tham gia thị trường điện cạnh tranh thì nguyên nhân khác là do việc ghi nhận doanh thu tiền bán điện hồi tố từ ngày 01/5/2012 đến 31/12/2013 (657,9 tỷ đồng) và lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại khoản vay dài hạn có gốc ngoại tệ và. Tỷ giá EUR của ngân hàng VCB - Hội sở chính ngày 31/12/2014 là 25.542,36 VNĐ/EUR giảm 3.347,38 VNĐ/EUR so với tỷ giá ngày 31/12/2013 (28.889,74 VNĐ/EUR), tỷ giá USD ngân hàng VCB - Hội sở chính ngày 31/12/2014 là 21.380 VNĐ/USD tăng 295 VNĐ/USD so với tỷ

giá ngày 31/12/2013(21.085 VNĐ/USD) làm cho lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại khoản vay dài hạn có gốc ngoại tệ tăng đột biến lên 403.709.506.984 đồng.

## **2. Tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự, công tác tuyển dụng và sử dụng lao động:**

Tính đến ngày 31/12/2014 tổng số nhân sự của Công ty là 174 lao động.

Trong năm 2014 Công ty tuyển dụng thêm 06 lao động và giảm 04 lao động.

Công ty đã bổ nhiệm 01 Trưởng phòng Tổ chức nhân sự & Đào tạo và 02 phó phòng Hành chính tổng hợp. Công ty cũng đã tổ chức nghiêm túc các đợt thi tuyển và công nhận độc lập cương vị.

Nhìn chung công tác tuyển dụng, bổ nhiệm của Công ty đã tuân thủ đúng quy định về công tác tổ chức cán bộ cũng như tuân thủ đúng quy trình tuyển dụng đã ban hành.

## **3. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2:**

Qua nghiên cứu báo cáo tài chính năm 2014 và các hồ sơ có liên quan, Ban kiểm soát cũng thống nhất với số liệu báo cáo tài chính. Việc mở sổ kế toán, ghi nhận, phân loại các nội dung kinh tế Công ty đã tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành. Tình hình tài chính của Công ty là lành mạnh, chi tiết:

### **a. Về vốn chủ sở hữu:**

Vốn chủ sở hữu của Công ty vào thời điểm 31/12/2014 là 4.246.683.760.812 đồng tăng so với đầu năm 2014 là 1.459.008.104.096 đồng (tăng 52,34%) do tăng lợi nhuận sau thuế năm 2014.

### **b. Về tài sản:**

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 là 12.483.548.977.559 đồng tăng 2,44% so với thời điểm đầu năm 2014, do một số nguyên nhân sau:

- + **Tài sản ngắn hạn tăng 1.278,162.798.011 đồng (tăng 64.45%)** so với đầu năm:
  - Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 128,8 tỷ
  - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 293,5 tỷ
  - Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 810,1 tỷ ( tăng 55,88%) so với đầu năm chủ yếu do tăng khoản phải thu tiền điện hồi tố giai đoạn 01/5/2012 đến 31/12/2013 gần 658 tỷ.
  - Hàng tồn kho tăng 54 tỷ

+ **Tài sản dài hạn giảm 980.792.697.758 đồng (giảm 9,61%)** so với đầu năm chủ yếu do khấu hao lũy kế tăng thêm.

- Tài sản cố định vô hình tăng thêm 8.540.806.790 đ (tăng 39.54%) do Công ty đầu tư thêm phần mềm quản lý vật tư CMMS

**c. Về nợ phải trả:**

So với thời điểm 01/01/2014, nợ phải trả giảm 1.161.638.003.843 đồng( giảm 12,36%), cụ thể do:

- Nợ dài hạn giảm 1455,7 tỷ ( giảm 19,9%) do Công ty đã trả nợ gốc và lãi một số khoản vay dài hạn đến hạn.

- Nợ ngắn hạn tăng 294 tỷ ( 14.12%) do tăng phải trả tiền nguyên liệu khí và tiền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2014.

**d. Tình hình đầu tư:**

Trong năm 2014 Công ty không thực hiện đầu tư mới.

Khoản đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty CP bê tông Công nghệ cao Sopewaco năm 2009 đã bắt đầu trích lập dự phòng từ năm 2012:

Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp	Giá trị đầu tư	Dự phòng giảm giá đầu tư	Giá trị đầu tư sau khi trích lập
1.114.000	13,93%	11.140.000.000	11.140.000.000	0

Theo báo cáo tài chính của Công ty CP bê tông công nghệ cao Sopewaco khoản lỗ lũy kế đến 31/12/2014 là 237.801.167.624 đồng (vốn điều lệ của Sopewaco là 80.000.000.000 đồng) nên Công ty đã phải trích lập dự phòng toàn bộ khoản đầu tư tài chính dài hạn trên.

**4. Nhận xét tình hình tuân thủ pháp luật và các quy định của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty:**

Qua thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành của Ban giám đốc và bộ máy nghiệp vụ của Công ty năm 2014 đã tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Công ty CP Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 cũng tuân thủ Quy chế quản trị công ty và các quy chế hoạt động đã ban hành.

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 16 Nghị quyết và 57 Quyết định để chỉ đạo và phê duyệt các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

**5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty:**

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban tuần, và được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**III. Kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2015:**

**1. Nội dung công việc:**

STT	Thời gian	Nội dung/chủ đề	Ghi chú
1	Quý 1/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra BCTC năm 2014 và các hoạt động mua sắm đấu thầu thực hiện trong quý IV năm 2014;</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty</li> </ul>	
2	Quý 2/2015	Thẩm tra BCTC quý I năm 2015	
3	Quý 3/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra BCTC quý II năm 2015;</li> <li>- Kiểm tra và phân tích tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật năm 2015 và việc thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm ( như đã đăng ký).</li> </ul>	

4	Quý 4/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra BCTC quý 3 năm 2015;</li> <li>- Kiểm tra việc sử dụng quỹ lương, quỹ khen thưởng phúc lợi;</li> <li>- Kiểm tra các gói thầu mua sắm trong năm 2015;</li> <li>- Kiểm tra tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị;</li> <li>- Tham gia giám sát công tác kiểm kê.</li> </ul>	
---	------------	--	--

Ngoài các nội dung chính trên đây, Ban kiểm soát sẽ thực hiện các nhiệm vụ khác khi có yêu cầu từ các cổ đông hoặc phối hợp làm việc với các đoàn kiểm tra của cổ đông chi phối Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam khi đến kiểm tra tại Công ty.

## **2. Quyết toán kinh phí năm 2014 và dự toán tiền thù lao Ban kiểm soát năm 2015:**

Để thực hiện kế hoạch kiểm soát năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông giao cho, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

Quyết toán kinh phí hoạt động năm 2014: tiền thù lao cho kiểm soát viên kiêm nhiệm là 48.000.000 đồng.

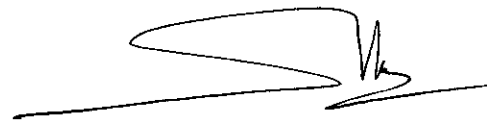
Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền thù lao cho kiểm soát viên kiêm nhiệm năm 2015 với mức là 2.500.000 đồng/tháng/người.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT PV Power (để b/c);
- KSV PV Power ( để b/c);
- Ban KTKH PV Power (để b/c);
- HĐQT Công ty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, BKS.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Thị Hà**